

Phân biệt House Bill và Master Bill

Phân biệt House Bill và Master Bill thế nào? Vận đơn MBL là gì? HBL là gì?

Đây là những câu hỏi thường gặp khi người làm xuất nhập khẩu làm việc liên quan đến Vận đơn đường biển.

Việc phân biệt House Bill và Master Bill với hàng đi đường biển (với hàng Air thì sẽ là *phân biệt MAWB với HAWB*) sẽ giúp người mới vào nghề xuất nhập khẩu hoặc thủ tục hải quan đỡ bối rối.

Về thực chất cả 2 đều là Vận đơn đường biển (Bill of Lading), nhưng được phát hành bởi chủ thể khác nhau. Người gửi hàng (shipper), người nhận hàng (consignee) trên mỗi loại này vì thế mà cũng có sự khác nhau nhất định.



Tôi nêu từng khái niệm từng loại để bạn dễ phân biệt.

Master Bill là gì?

Master Bill of Lading là Vận đơn đường biển cho hãng tàu phát hành, dịch là *Vận đơn chủ*, và thường được viết tắt là MBL hay MB/L. Bạn sẽ thấy tên và logo của hãng tàu trên đầu trang vận đơn. Nếu làm quen thì sẽ nhận biết tên hãng tàu khá dễ dàng, chẳng hạn như MCC, SITC, Yang Ming, OOCL... Bạn có thể tìm hiểu tên một số hãng lớn trong danh sách hãng tàu tại Việt Nam.

Mỗi lô hàng chỉ phát hành 1 MBL, gồm nhiều liên (cùng nội dung).

See website for large version of the reverse | See rights Web page for terms & conditions | Copyright © 2017 MSC Mediterranean Shipping Company S.A. | 01/12/2017 09:22:00 | www.mscc.com

 MEDITERRANEAN SHIPPING COMPANY S.A. <small>12-14, Avenue Pasa, 1203 GENEVA, Switzerland Website: www.mscc.com</small> EGAC Code: MSOU		BILL OF LADING No. MSC05788268 ORIGINAL <small>"Single Port" or "Combined Transport" (see Clause 9)</small>	
SHIPPER: CO., S. R. O., LITHICA 445, 735 B1 SOCHIMIN, HOY HINGH, QUANG BINH PROVINCE		CARRIERS AGENTS ENDORSEMENTS: (Include Agent(s) at POB) SHIPPER'S LOAD, STOWAGE, COUNT AND SEAL FCL/PCS Said to contain, the carrier had no means to verify shipper's representation and the latter to be ultimately responsible for shortages established at destination in case the container is discharged with the same seal as noted on this bill of lading. HSC Vietnam Company Ltd. Unit 1802, 18th Floor, Cat Bi Plaza, No. 7 Le Hong Phong Street, Distr. Ho Chi Minh, Haiphong City VIET NAM Phone: +84 31 3826321 Fax: +84 31 3652556	
CONSIGNEE: This Bill is not negotiable unless marked "To Order" or "To Order of..." here. CO., LTD., YEN HUA, CAO GIAY, HANOI, VIETNAM		NOTIFY PARTIES: (No responsibility shall attach to the Carrier or to his Agent for failure to notify - see Clause 29) YEN HUA, CAO GIAY, HANOI, VIETNAM	
VESSEL & VOYAGE NO. (see Clauses 6 & 9) MSC LAUREN PROIZE		PORT OF LOADING: TRAPBE	
BOOKING REF. (or) SHIPPER'S REF.: 48363701300		PLACE OF RECEIPT: (Combined Transport ONLY - see Clauses 1 & 5.2) HANOI	
PORT OF DISCHARGE: SAIGON		PLACE OF DELIVERY: (Combined Transport ONLY - see Clauses 1 & 5.2)	
PARTICULARS FURNISHED BY THE SHIPPER - NOT CHECKED BY CARRIER - CARRIER NOT RESPONSIBLE (see Clause 14)			
Container Numbers, Seal Numbers and Marks	Description of Packages and Goods (Continued on attached Bill of Lading Order page(s), if applicable)	Gross Cargo Weight	Measurement
MSC05788268 SEAL: 026676	1 40'DV CONTAINER TARE SAID TO CONTAIN 80 DRUMS 3AR Chloramin B 35 kg - 270 drums per 35 kg - IMO 8 DE 1759 PG III Chlorox 3 kg 1200 buckets per 3 kg - barless CIF Haiphong, Vietnam (INCOTERMS 2010) Sales contract no.: 01.12.2017	IN KG	IN CBM
TOTAL:	1 4 Total Tare	14325,0 3740,0	50,0
			
FREIGHT & CHARGES: Cargo shall not be delivered unless Freight & Charges are paid (see Clause 16). FREIGHT PREPAID		RECEIVED by the Carrier in apparent good order and condition (unless otherwise stated hereon) the total number or quantity of Containers or other packages or units indicated in the box above Carrier's Receipt for carriage subject to all the terms and conditions hereof from the Place of Receipt or Port of Loading to the Port of Discharge or Place of Delivery, whichever is applicable. BY ACCEPTING THIS BILL OF LADING THE MERCHANT EXPRESSLY ACCEPTS AND AGREES TO ALL THE TERMS AND CONDITIONS, WHETHER PRINTED, STAMPED OR OTHERWISE INCORPORATED ON THIS SIDE AND ON THE REVERSE SIDE OF THIS BILL OF LADING AND THE TERMS AND CONDITIONS OF THE CARRIERS APPLICABLE TARIFF AS IF THEY WERE ALL SIGNED BY THE MERCHANT. If this is a negotiable (To Order) Bill of Lading, one original Bill of Lading, duly endorsed must be surrendered by the Merchant to the Carrier (together with outstanding Freight and charges) in exchange for the Goods or a Delivery Order. If this is a non-negotiable (straight) Bill of Lading, the Carrier shall deliver the Goods or issue a Delivery Order (after payment of outstanding Freight and charges) against the surrender of one original Bill of Lading or in accordance with the national law at the Port of Discharge or Place of Delivery whichever is applicable. IN WITNESS WHEREOF, the Carrier or their Agent has signed the number of Bills of Lading stated at the top, all of this tenor and date, and delivered one original Bill of Lading has been surrendered of other Bills of Lading shall be void.	
DECLARED VALUE (only applicable if Ad Valorem Charges paid - see Clause 7.3) XXXXXX		CARRIERS RECEIPT (No. of Copies or Plegs rec'd by Carrier - see Clause 14.1) 1	
SIGNED on behalf of the Carrier MSC Mediterranean Shipping Company S.A. HSC COO: REPUBLIC BRAWADAKT 010504 BRANCH OFFICE OF HSC VIETNAM S.A. 4 TO RD NGUYEN HOANG HAI HSC MEDITERRANEAN SHIPPING COMPANY S.A. - GENEVA			

Master Bill of

Lading

Trên Master Bill, người gửi hàng là Công ty giao nhận vận tải ở nước xuất khẩu (không phải là công ty xuất khẩu), còn người nhận hàng là Công ty giao nhận vận tải ở nước nhập khẩu. Thường 2 công ty giao nhận ở 2 nước có mối quan hệ đại lý, hoặc công ty mẹ con.

Các bên đứng tên trên vận đơn:

Forwarder nước XK => Hãng tàu => Forwarder nước NK

Tất nhiên, vẫn có trường hợp chủ hàng đứng tên trên MBL, tôi sẽ đề cập trong phần cuối bài.



House Bill là gì?

House Bill of Lading là vận đơn đường biển do công ty giao nhận vận tải (freight forwarder) phát hành, dịch là *Vận đơn nhà*, thường được viết tắt là HBL, HB/L, hay House Bill.

Ở nước ngoài, HBL còn có thể do 1 loại công ty vận chuyển có tên là chủ tàu không tàu - NVOCC (Non Vessel Ocean Common Carrier) phát hành. Nhưng ở Việt Nam chưa thấy loại hình này. Thế nên HB/L được hiểu là của Forwarder cấp.

Sau khi chủ hàng đóng hàng và giao cho công ty giao nhận, làm xong thủ tục hải quan xuất khẩu, và nộp một số phí liên quan, công ty giao nhận sẽ phát hành HBL cho khách hàng.

Về mặt nội dung cũng gồm những chi tiết quan trọng, giống như Vận đơn đường biển nói chung.

BILL OF LADING				
SHIPPER Transocean Logistics Services Co., Ltd. 10/F, Transocean Plaza, No. 13 Ayasofya Street, Istanbul, Turkey Tel: +90 216 455 27 27 Fax: +90 216 455 27 20 e-mail: info@transocean.com.tr Web: www.transocean.com.tr		 TRANSOCEAN DENİZCILİK İŞLERİ VE DİĞER HİZMETLERİ SHIPPING, BTL, TRANSPORT & FOREIGN TRADE CO., LTD.		
CONSIGNEE (if to order) as indicated: TO THE ORDER OF Transocean Logistics Services Co., Ltd.		TRANSOCEAN PLAZA AYASOFYA SOK. NO:13 AYASOFYA SOK. İSTANBUL / TÜRKİYE Tel: +90 216 455 27 27 Fax: +90 216 455 27 20 e-mail: info@transocean.com.tr Web: www.transocean.com.tr BILL OF LADING No: 00000000000000000000 No: 00000000000000000000		
NOTIFY PARTY (to whom goods should be taken to) Transocean Logistics Services Co., Ltd. 10/F, Transocean Plaza, No. 13 Ayasofya Street, Istanbul, Turkey Tel: +90 216 455 27 27 Fax: +90 216 455 27 20 e-mail: info@transocean.com.tr Web: www.transocean.com.tr		For delivery of Goods Please apply to: BANK ADDRESS AND TELEPHONE NUMBER OF RECEIVING AGENT AT THE PORT OF DESTINATION: COMRAZ OCEAN LOGISTICS P.O. BOX 6074, ISTANBUL 31047 KADIKÖY / 34097 İSTANBUL TEL: +90 216 342 1111 FAX: +90 216 342 1147		
Precedence: <input type="checkbox"/> BY <input type="checkbox"/> Place of Receipt:	ORIGIN			
Ocean Vessel & Voyage No:	Port of Loading:			
Port of Discharge:	Place of Delivery:			
(NUMBER AND SORT, BRIDGE NUMBER)				
Container No. & Seal No. Mark and No. of packages	Number & kind of packages	Description of Goods	Gross Weight (Kilograms)	Measurement (Cubic meters)
00000000000000000000	47 PALLETS	47 PALLETS	11,000.000-00	11,000.000-00
00000000000000000000	7 PALLETS	47 PALLETS	1,000.000-00	1,000.000-00
00000000000000000000	47 PALLETS	47 PALLETS	1,000.000-00	1,000.000-00
*MANUFACTURER'S NAME AND ADDRESS: BAY SAĞLIK İYİ HİJYEN ÜRÜNLERİ İÇİCİLERİ LTD. ŞTİ. TRANSOCEAN SAKI SOK. NO: 14 ÜRÜN, BEŞİKTAŞ, İSTANBUL, TÜRKİYE. TEL: +90 212 333 3333				
RECEIVER'S SIGNATURE, WEIGHT, SEAL AND COPY				
RECEIVER'S RESPONSIBILITY TO ADVISE CONSIGNEE/NOTIFY UPON LANDING OF THESE GOODS ABOVE PARTICULARS AS DECLARED BY SHIPPER CARRIER NOT RESPONSIBLE				
Total number of pages, lines or shipping units (in words):				
RECEIVED by the Carrier the Goods as specified herein in apparent good order and condition, unless otherwise noted on the bill of lading, in full and in conformity with the weight, measurement and number of packages and contents of the bill and conditions appearing on the front and reverse of the bill of lading to which the Merchant agrees by accepting this bill of lading, and shall be liable for the Goods as described herein. The carrier shall not be liable for the Goods as described herein unless the Merchant has signed a bill of lading for the Goods as described herein. The carrier shall not be liable for the Goods as described herein unless the Merchant has signed a bill of lading for the Goods as described herein.		Freight Collected & Payable at: PREPAID COLLECT		
Place of Bills Issued: ISTANBUL		Number of original Bills Issued: 3 (000 / 0000)		
Date: 07.07.2014		Stamp & Signature:		
Freight & Charges (if any): Prepaid / Collect		AS CARRIER 		
Certified good shipped on board the Ocean Vessel & Voyage No.				
*Applicable for Container (Multimodal / Intermodal) Transport				

House Bill of Lading

Trên HB/L, người gửi hàng thường là người xuất khẩu, và người nhận hàng thường là người nhập khẩu. Trong trường hợp cần thiết, thì có thể thay bằng người được ủy quyền của những bên đó. Theo đó, lô hàng sẽ giao như sau:

Nhà xuất khẩu => Công ty giao nhận => Nhà nhập khẩu

Quy trình phối hợp chứng từ giữa MBL & HBL thế nào?

Đầu tiên, chủ hàng thuê công ty giao nhận vận chuyển đóng hàng xuất khẩu. Công ty giao nhận này thuê lại hãng tàu vận chuyển lô hàng đó.

Như vậy, sau khi hàng lên tàu, hãng tàu sẽ cấp cho forwarder MBL. Dựa vào đó, Forwarder sẽ cấp HBL cho chủ hàng.

Có thể nói HBL là vận đơn "đối ứng" của MBL, nối trách nhiệm vận chuyển giữa hãng tàu đến forwarder.

Tại cảng dỡ, forwarder sẽ nộp phí và làm thủ tục lấy Lệnh giao hàng (D/O - Delivery Order) từ hãng tàu. Sau đó, người nhập khẩu sẽ nộp phí làm thủ tục lấy D/O từ forwarder kia.

Phân biệt House Bill và Master Bill

Để bạn dễ phân biệt House Bill và Master Bill, tôi lấy 1 ví dụ cụ thể như sau:

Công ty XNK Thăng Long xuất lô hàng mây tre cho Công ty Sam Pte của Mỹ, theo điều kiện CIF New York. Để chuyển hàng, công ty Thăng Long thuê [Công ty Vinalogs](#) làm dịch vụ vận chuyển 1 container 40'HC. Sao Việt Logistics thuê lại hãng tàu APL chuyển container hàng từ Cát Lái đến New York. Sau khi hàng đã xong thủ tục hải quan xuất khẩu và xếp tàu, hãng tàu APL phát hành MBL cho Sao Việt Logistics. Cùng với đó, Sao Việt Logistics phát hành HBL cho XNK Thăng Long.

Như vậy có thể phân biệt HBL và MBL khác nhau ở những điểm chính như sau:

- HBL do công ty forwarding cấp cho công ty xuất nhập khẩu, còn MBL thì do hãng tàu cấp cho công ty forwarding
- HBL dễ sửa hơn MBL, vì forwarder thường là công ty nhỏ, làm dịch vụ, nên chăm sóc khách hàng tận tình hơn. Trong khi đó, hãng tàu quy trình chặt chẽ, nhưng công kênh nên việc sửa Bill thường khó và tốn kém.
- Về mặt rủi ro, thì hãng tàu thường có quy mô và uy tín tốt hơn forwarder, nên chứng từ MBL mà họ phát hành ra ít nhiều cũng có độ "đảm bảo" cao hơn.

Một vài lưu ý liên quan

- Không phải lô hàng nào cũng có cả 2 loại vận đơn này, nghĩa là không phải lúc nào cũng cần phân biệt House Bill và Master Bill. Có nhiều trường hợp, chủ hàng làm việc thẳng với hãng tàu không qua forwarder, hoặc có nhờ forwarder book chỗ nhưng chủ hàng vẫn yêu cầu được đứng tên trên Bill. Khi đó, hãng tàu vẫn cấp vận đơn MBL trực tiếp cho chủ hàng, và cũng có nghĩa là không xuất hiện HBL.
- Có trường hợp với 1 lô hàng, có 1 MBL nhưng nhiều HBL. Ví dụ điển hình là hàng ghép container (LCL), khi có hãng tàu vận chuyển nguyên container, 1 forwarder gom hàng lẻ (consolidator) HBL cho mỗi lô hàng, và 1 forwarder khác nhận 1 hàng và chỉ cấp 1 HBL cho lô hàng mà mình nhận vận chuyển. Trong trường hợp này, sẽ xuất hiện nhiều B/L (thường gọi là Bill nối), và nhiều D/O (hay được gọi là lệnh nối).
- Một số trường hợp khác, forwarder có nhiều lô hàng của những chủ hàng khác nhau nhưng đi cùng chuyến tàu. Do đó, forwarder cấp nhiều HBL, nhưng chỉ làm 1 MBL với hãng tàu (để tiết kiệm chi phí, thời gian).

Tóm lại, khác biệt cơ bản nhất giữa HBL và MBL là ở bên nào phát hành. HBL do forwarder còn MBL là của hãng tàu.

Đến đây tôi kết thúc bài viết về sự khác nhau giữa 2 loại vận đơn phổ biến HBL và MBL.

Nếu bạn tìm thấy thông tin hữu ích trong bài viết này thì nhấp **Like & Share** để bạn bè cùng đọc nhé. Cảm ơn bạn!